
Bản án số: 169/2018/HSST
Ngày 29 tháng 6 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thiệu

2 Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa : Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 6 năm 2018 trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 176/2018/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lã Mạnh T, Sinh năm: 1995; HKTT: phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: lang thang; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Lã Mạnh H và bà: Vũ Bích N; Tiền án, tiền sự :không.

Nhân thân:

- Ngày 12/3/2009, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về Tội cướp giật tài sản, thử thách 60 tháng.

- Ngày 06/5/2011, bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Danh chỉ bản số 171 ngày 30/3/2018 do Công an quận Hai Bà Trưng lập. Bị bắt quả tang ngày 27/3/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 09 giờ ngày 27/3/2018, Lã Mạnh T ra khu vực đối diện ngõ 156 Phương Liệt – phường Phương Liệt – quận Thanh Xuân – thành phố Hà Nội mua 01 gói ma túy (Heroine) với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết về bán kiếm lời. Sau đó, T chia gói ma túy thành 01 gói to và 05 gói nhỏ, bản thân T sử dụng 02 gói nhỏ rồi sử dụng số điện thoại 01633894561 gọi điện thoại vào số 01669204654 của L (bạn xã hội) để mời mua ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, L gọi điện cho T hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine, T đồng ý bán và giao cho L 01 gói ma túy tại ngã ba Nguyễn Đình Chiểu – Tô Hiến Thành. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, L tiếp tục hỏi mua 300.000 đồng ma túy, T đồng ý bán và thỏa thuận giao ma túy ở số 17 Vân Hồ 2 – phường Lê Đại Hành – quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội. Khi T đang chuẩn bị bán ma túy cho L thì bị tổ công tác công an phường Lê Đại Hành kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ trong tay trái của T có 03 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai 03 gói chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine, T mang đi bán cho L). Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe Honda Wave không có BKS, số tiền 240.000 đồng và 01 điện thoại Nokia. Trong quá trình kiểm tra, lợi dụng sơ hở của tổ công tác, L đã điều khiển xe máy bỏ chạy thoát, đánh rơi 01 điện thoại di động và 300.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Lã Mạnh T.

Tại bản kết luận giám định số 3635/KLGD-PC54 ngày 23/4/2018, phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,238 gam.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải, T xác định được địa điểm mua ma túy là khu vực đối diện ngõ 156 Phương Liệt – phường Phương Liệt – Thanh Xuân – Hà Nội nhưng không xác định được người bán ma túy. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với đối tượng L là người hỏi mua ma túy: Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list số điện thoại nhưng không xác định được nên không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động 1110i màu đen thu giữ của T: quá trình điều tra xác định, chiếc điện thoại trên T sử dụng để giao dịch mua bán ma túy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 101 màu đen: là điện thoại của đối tượng L dùng để liên lạc mua ma túy.

Đối với chiếc xe máy Honda không BKS thu giữ của T: quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Vũ Bích Ngọc (SN: 1973, HKTT: 60 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội, là mẹ của T), chiếc xe không nằm trong danh mục xe vật chứng và chị Ngọc không biết việc T sử dụng xe máy đi để mua bán ma túy nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là chị Vũ Bích Ngọc.

Đối với số tiền 240.000 đồng thu giữ của T: là số tiền do T bán ma túy cho L và tiền cá nhân của T.

Đối với số tiền 300.000 đồng là của đối tượng L chuẩn bị giao dịch ma túy đánh rơi khi bỏ chạy.

Tại bản cáo trạng số 175/CT-VKSHBT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lã Mạnh T về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lã Mạnh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lã Mạnh T với mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo, tịch thu xung quỹ 300.000 đồng và 02 điện thoại, tạm giữ 240.000 đồng để đảm bảo thi hành án, phạt bị cáo 5 triệu đồng.

Bị cáo Lã Mạnh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 12 giờ 30 ngày 27/3/2018, tại khu vực ngã ba Nguyễn Đình Chiểu – Tô Hiến Thành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Lã Mạnh T đã bán 01 gói ma túy cho L với giá 200.000 đồng. Khoảng 14 giờ ngày 27/3/2018, tại đối diện nhà số 17 Vân Hồ 2 phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Lã Mạnh T đã có hành vi bán trái phép 0,238 gam heroin với giá 300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc quản lý chất ma túy. Bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho đối tượng tên L. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo Lã Mạnh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lã Mạnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

* Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo.
- Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 101 và 01 điện thoại Nokia 1110i màu đen trắng vì đó là phương tiện mà bị cáo và đối tượng L sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.
- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của đối tượng L để sử dụng mua ma túy và 200.000 đồng tiền bị cáo T bán ma túy cho L.
- Trả lại bị cáo 40.000 đồng vì đó là tiền cá nhân của bị cáo.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lã Mạnh T phạm Tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Lã Mạnh T 07 (bảy) năm tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/3/2018.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

-Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong bên trong có 0,238 gam heroin, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và của Lã Mạnh T

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101 màu đen, Imei1: 354615/05/145072/1, Imei2: 354615/05/145073/9 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu đen – trắng có số Imei: 350894/401/132665/0.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng).

- Trả lại bị cáo T số tiền 40.000 đồng.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2018 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

* Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

L- ồng Thị Thu Hà